

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống - Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

Thế Giới Ngày Nay

Thẩm Phán Việt Nam

Ngày 23 Tháng Năm vừa qua, thống đốc bang California đã bổ nhiệm nữ Luật sư My-Lê Jacqueline Duong làm thẩm phán Tòa Thượng Thẩm (Supreme Court) tại Sata Clara County thuộc bang California. Trước đó Luật sư M. J. Duong đã là Public Defender cho Santa Clara County (1996-1999). Luật sư M. J. Duong theo Đảng Dân Chủ.

Tòa Thượng Thẩm California là tòa án cấp sơ thẩm của hệ thống tòa án Tiểu Bang, có thẩm quyền trong một County nhất định. Hiện nay trong Tòa Thượng Thẩm California, kể cả vị thẩm phán vừa được bổ nhiệm, có bốn thẩm phán người Việt. Ba vị thẩm phán kia là: Thăng Nguyễn Barrett, tại Santa Clara; Nguyễn Trọng Nho, tại Orange County; và Jacqueline Nguyễn tại Los Angeles County.

Ban Hợp Xướng Ngàn Khơi

Ban Hợp Xướng Ngàn Khơi đã tổ chức sinh nhật lần thứ 18 tại Westminster, California, đánh dấu gần hai mươi năm hoạt động.

Bác sĩ Nguyễn Thị Nhuận, Trưởng Ban Hợp Xướng Ngàn Khơi nhân dịp này đã nói rằng: "Qua 18 năm hoạt động, Ngàn Khơi có nhiều đặc biệt, nhất là mọi người đã tới mức trưởng thành. Nhạc Trưởng Vũ Tôn Bình hiện có cái nhìn rất rõ ràng và mới mẻ. Hy vọng Ngàn Khơi sẽ trở thành tiếng nói nghệ thuật trong cộng đồng, có một tính cách riêng nào đó cho cộng đồng."

Nhạc Trưởng Vũ Tôn Bình giải thích: "Ngàn Khơi là một tập thể như bao tập thể khác, nghĩa là cũng phải trưởng thành một cách tự nhiên. Điều này cần nhiều yếu tố và những yếu tố này phải phát triển đồng đều, bổ sung cho nhau. Nhạc sáng tác phải có người hát. Ngược lại, người hát có hay thì nhạc sĩ mới có hứng thú sáng tác. Dân

dân, cả hai bên có đòi hỏi cao hơn và tạo ra một sự liên tục. Mục tiêu của Ngàn Khơi trong thời gian tới sẽ là hát những tác phẩm mới để cổ vũ sự sáng tác này và tạo ra một 'nhạc ngữ' đặc thù Việt Nam. Mục đích của Ngàn Khơi trước đây là bảo tồn văn hóa Việt Nam, bây giờ là đi tìm cái mới lạ."

Bác sĩ Nguyễn Thị Nhuận thêm: "Chúng tôi sẽ làm mọi cách để khuyến khích sáng tác mới, nhưng vẫn không đi ra ngoài khuôn khổ văn hóa Việt Nam với nguồn gốc dân ca, vì nhạc nào cũng từ dân ca mà ra. Nếu dựa vào dân ca, chúng ta sẽ không bao giờ xa rời quần chúng."

Trong 18 năm qua, lợi nhuận từ những buổi trình diễn của Ngàn Khơi được dùng giúp cho các Trung Tâm Việt Ngữ trong vùng, các tổ chức từ thiện và các tổ chức giúp đỡ thuyền nhân Việt Nam với tổng số tiền lên đến trên 20,000 đô la.

Buổi trình diễn ngày 18 tháng Ba, 2007 tại hí viện La Mirada dưới sự điều khiển của Nhạc Trưởng Vũ Tôn Bình, Ngàn Khơi đã thu được hơn 10,000 đô la và đã quyết định tặng tổ chức Social Assistance Program for Vietnam 7,500 đô la và Hội Ung Thư Việt Mỹ 2,500 đô-la. (NV)

Luật Di Trú & Hoa Kỳ

Tháng Sáu 2007 sẽ là tháng quyết liệt của việc thông qua Luật Di Trú tại Hoa Kỳ. Người ta cho rằng Dự Luật Di Trú là một cuộc "ân xá" lớn đối với 12 triệu người đang cư ngụ bất hợp pháp tại nước Mỹ để họ được hưởng quyền làm công dân. Tuy nhiên điều kiện được hưởng quy chế "ân xá" này không đơn giản.

Theo Dự Luật, thì người nhập cư bất hợp pháp tại Mỹ phải nộp 5,000 đô la tiền phạt, sau đó phải trở về quê quán xin nhà nước cấp cho "VISA Z". Sau đó mới có hy vọng được cấp thẻ cư trú (thẻ xanh). Từ đó đến khi được thi vào công dân Mỹ có thể hằng chục năm. Dự luật còn gia tăng các điều kiện về việc bảo lãnh cho thân nhân nhập tịch, và đưa

ra hệ thống tính điểm mới áp dụng đối với lao động kỹ năng. Những thay đổi này không những ảnh hưởng đến số người đã nhập cư lậu, mà còn ngăn chặn cơ hội đến Mỹ làm việc hoặc trở thành công dân nước này. Chính vì thế mà người Mễ Tây Cơ phản đối ngay từ khi Dự Luật Di Trú được đem ra bàn thảo.

Miền Bắc Việt Nam

Hiện nay Hội Thánh Tin Lành tại miền Bắc Việt Nam chính thức chỉ có 130 nghìn tín hữu. Trong số này 120 nghìn là người thuộc các dân tộc ít người, đông đảo nhất là người Hmong. Người sắc tộc tin Chúa là do Đai Phát Thanh Nguồn Sống trong nhiều năm qua. Tuy nhiên nhà thờ và các điểm nhóm của người sắc tộc chỉ mới được công nhận vào năm 2006, trước khi Việt Nam được nhận vào WTO. Con số được công nhận chính thức cho đến nay vẫn chỉ là 20 nơi. Còn lại 1120 Hội Thánh và các điểm nhóm của anh em sắc tộc vẫn chưa được nhà nước công nhận.

Trong khi đó thì người Kinh có 14 nhà thờ cũ, vừa được nhà nước công nhận thêm 20 điểm nhóm mới. Số người Kinh tin Chúa là 9,500 tín hữu (2007).

Miền Bắc vẫn còn nhiều đồng bào chưa được biết Chúa. Đây là điểm mà con dân Chúa cần quan tâm cầu nguyện.

CTM

Chân Trời Mới văn phẩm nguồn sống

Chủ Nhiệm & Chủ Bút:
NGUYỄN SINH

Giám Đốc Điều Hành:
VĨNH PHƯỚC

P.O. Box 4568,
Anaheim, CA 92803
Phone: (714) 758-VPNS (8767)

E-mail: info@vpns.org
n_sinh@yahoo.com
Website: www.vpns.org



Lời Cầu Nguyện của Một Người Cha

Thường thì người ta tìm tiểu sử một người từng sống cuộc đời đặc biệt, lập những thành công trong chính trị, khoa học, lịch sử, văn học hay xã hội. Trong Kinh Thánh cũng có nhiều tiểu sử các bậc anh hào này. Nhưng chắc trên đời ít có ai được ghi lại trong sử sanh chỉ vì người ấy dâng lên Chúa một lời cầu nguyện và được Chúa nhậm lời. Hôm nay ta sẽ tìm hiểu về con người đặc biệt này, nhất là phân tích lời cầu nguyện của ông ta, và tìm xem tại sao Chúa trả lời đúng như ông ta cầu xin. Tiểu sử ngắn gọn của nhân vật này được liệt kê trong sách Sử Ký thứ nhất.

Trong Kinh Thánh Cựu Ước, sách *Sử Ký thứ nhất*, từ chương 1 đến 9 được gọi là bộ gia phả của dân tộc Do Thái từ khởi nguyên cho đến khi dân tộc này bị ngoại xâm và bị lưu đày xa xứ. Chính vì vậy mà ít ai đọc các chương sách này, ngoại trừ những người tìm về nguồn gốc của các tộc họ Do Thái.

Tuy nhiên trong chương 4, từ câu 9 đến câu 10 có ghi lại câu chuyện rất ngắn của một người tên là Gia-bê. Đây là một trong những trưởng tộc thuộc dòng Giu-đa, nhưng không rõ các cấp bậc bên trên cũng như con cháu của ông là ai. Bản văn lọt vào giữa bản gia phả tổng quát, chỉ ghi vắn vệt như sau:

Gia-bê được tôn trọng hơn các anh em người; mẹ người đặt tên người là Gia-bê, vì bảo rằng: ta sinh nó trong cơn đau đớn. Gia-bê khẩn nguyện với Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên rằng: Con ước gì Chúa ban phước lành cho con, mở bờ cõi con rộng lớn. Nguyện tay Chúa phù trợ con, giữ con khỏi điều tai hại, hầu cho con không bị đau buồn! Đức Chúa Trời ban cho người y như lời người ước nguyện.

Theo bản dịch diễn ý thì các câu này là:

Gia-bê xuất sắc hơn các anh em mình. Mẹ người đặt tên là Gia-bê vì nói rằng: Ta sinh nó với nhiều đau đớn. Gia-bê cầu nguyện với Thượng Đế của Ít-ra-ên rằng: “Xin Chúa ban phước lành cho con, mở rộng biên cương, phù hộ con trong mọi công việc con làm, và giữ gìn con khỏi mọi điều ác, đừng để điều ác gây buồn thảm cho con!” Chúa nhậm lời cầu nguyện của Gia-bê.

Trước tiên ta hãy nói về Gia-bê.

Quyển Sử này không nói gì thêm về Gia-bê, ngoại trừ hai việc. Thứ nhất là việc đặt tên cho ông và thứ hai là lời cầu nguyện của Gia-bê.

Người mẹ Gia-bê là ai không rõ, chỉ biết rằng bà

có mấy đứa con, Gia-bê có lẽ là đứa con út. Trong nguyên văn không nói rõ các anh và em của Gia-bê hay các anh của ông ta mà thôi. Đứa con út này khi sinh ra mẹ bị đau đớn nhiều, có thể về thể xác, nhưng cũng có thể về tinh thần và gia đình. Người chồng có thể đi xa hay đã chết. Nỗi đau đớn chồng chất lên đứa con, vì vậy mới đặt tên nó là Gia-bê, nghĩa là đau đớn. Tương đương trong tên Việt có thể là Đau (tôi chưa nghe ai có cái tên này!). Người mẹ sinh đứa con Gia-bê — Đau — này không ngờ sau nó lại nên nổi hơn các anh nó. Không ai biết Gia-bê làm nghề gì mà được tôn trọng hay xuất sắc hơn các anh.

Việc thứ hai là lời cầu nguyện của Gia-bê.

Gia-bê là người được tôn trọng có thể là sau lời cầu nguyện này. Vì người ghi lại chuyện này dường như nói đến việc sau cùng trước: Gia-bê được tôn trọng. Gia-bê sở dĩ có cái tên này vì khi sinh người ra, bà mẹ bị đau đớn lắm. Gia-bê được tôn trọng vì Chúa nhậm lời cầu xin của người.

Lời cầu nguyện của Gia-bê được Chúa nhậm, chứng tỏ rằng Gia-bê biết Chúa và tôn thờ Ngài. Chỉ những người tôn thờ Chúa thì Chúa mới nhận lời cầu xin mà thôi. Người mù trong *Phúc Âm Giảng* từng xác nhận: “Chúng ta vẫn biết rằng Đức Chúa Trời chẳng nhậm lời kẻ có tội, nếu ai kính sợ Đức Chúa Trời, và làm theo ý muốn Ngài, thì Ngài nhậm lời.” (*Giăng 9:31*) Như vậy chắc chắn Gia-bê kính sợ Chúa, nên cầu nguyện thì Chúa đáp lời.

Lời cầu nguyện của Gia-bê như thế nào?

Con ước gì Chúa ban phước lành cho con,

Mở bờ cõi con rộng lớn.

Nguyện tay Chúa phù trợ con,

Giữ con khỏi điều tai hại,

Hầu cho con không bị đau buồn !

Dù trong Việt ngữ bài cầu nguyện ngắn ngủi này dường như có năm câu, thật ra chỉ có bốn điều khẩn nguyện mà thôi:

1. *Con ước gì Chúa ban phước lành cho con.* Lời cầu nguyện này dường như không có gì đặc biệt. Vì ai mà chẳng xin Chúa ban phước. Gần như mỗi lời cầu nguyện của chúng ta đều kèm theo một hay hai câu xin phước lành này. Nhưng câu xin với thái độ nào lại khác hẳn. Gia-bê được sinh ra có lẽ là một đứa bé bất hạnh. Khi lớn lên mang mãi cái tên “đau đớn” ấy chắc cũng tủi nhục lắm. Nhưng Gia-bê biết một điều: Chúa Hằng Hữu mà gia tộc tôn thờ, đã từng làm nhiều phép lạ giải cứu dân tộc, vì thế một

cuộc đời nhỏ bé bất hạnh như Gia-bê chắc Chúa không nỡ bỏ qua. Gia-bê ngước mắt lên trời, thưa với Chúa rằng: Dù thân phận con như thế này, nhưng con dám xin Chúa gia ơn, ban phước lành cho con. Vâng, Chúa biết mỗi con người và hoàn cảnh của người ấy sống. Ngước mắt lên cầu xin là có Chúa nghe, an ủi, ban phước cho. Đức tin có thể đơn giản như thế sao?

Phi-e-rô dạy rằng: “Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy nguyên rửa trả nguyên rửa; trái lại phải chúc phước, ấy vì điều đó mà anh em được gọi để hưởng phước lành” (1 Phi-e-rô 3:9) Chúng ta được Chúa gọi đến để hưởng phước lành chứ không phải nguyên rửa. Nghĩa là Chúa lúc nào cũng sẵn sàng ban phước lành cho chúng ta, chúng ta chỉ cần xin là được, vì Chúa đã hứa: “Hãy xin sẽ được.” Không ai có quyền giới hạn phước lành Chúa ban xuống cho mỗi chúng ta, những người biết kêu xin Ngài. Chính vì vậy mà không cầu nguyện là rất dại !

2. *Mở bờ cõi con rộng lớn.* Dĩ nhiên vào thời Gia-bê thì nông nghiệp là nghề chính của dân tộc ông. Lời cầu nguyện này có nghĩa là xin Chúa cho con có thêm đất để làm nông. Nhưng bờ cõi không nhất thiết phải là đất đai mà còn là dịp tiện, ảnh hưởng, khả năng v.v... Gia-bê xin Chúa ban phước cho ông, nhưng nêu rõ: con đang cần thêm đất đai để có thêm dịp tiện, để tạo được ảnh hưởng lớn. Vào thời đại chúng ta thì lời cầu xin này có thể là: Xin Chúa cho con thêm nhiều cơ hội, dịp tiện để con phục vụ Chúa. Bạn đang làm công tác nào cho Chúa cũng không ngoài nhiệm vụ mở rộng nước Chúa. Hãy xin sẽ được, vì Chúa muốn dùng bạn trong việc nới rộng bờ cõi nước Ngài.

3. *Nguyện tay Chúa phù trợ con. Thế rồi bờ cõi mở rộng.* Dĩ nhiên là với khả năng bẩm sinh thì bờ cõi rộng nghĩa là sức lực quá tải. Nhưng Gia-bê đã cầu nguyện thêm rằng: Con không đảm nhiệm bờ cõi Chúa ban cho con bằng sức của con đâu, vì con vốn bất tài, kém cỏi làm sao đảm đương nổi? Con xin Chúa làm chủ việc làm của con, sai khiến con theo

ý chỉ của Ngài. Không có Chúa phù trợ làm sao con làm được vì con đã kém khôn ngoan lại không có năng lực. Tay Chúa phù trợ con, hướng dẫn con từng bước một, con chỉ tuân lệnh Chúa mà thôi. Đây không phải là những lời cầu nguyện vào lúc đầu năm mới là khi nhiều lời ước nguyện được bàn đến, nhưng đây phải là lời cầu xin mỗi buổi sáng trước khi vào đời.

4. *Giữ con khỏi điều tai hại hay là Giữ gìn con khỏi mọi điều ác. Điều tai hại hay điều ác đây chính là sức mạnh của ma quỷ.* Bạn cầu xin Chúa ban phước lành, bờ cõi rộng mở và tay Chúa dẫn dắt, nhưng bạn không thể quên kẻ thù nguy hiểm nhất là ma quỷ. Bạn không phải đối thủ của nó, nên khôn ngoan nhất là xin Chúa cho con tránh được nó. “*Xin chớ để chúng con bị cám dỗ, nhưng xin giải cứu chúng con khỏi điều ác.*” Quên phần cầu nguyện này có thể vấp ngã trên đường đời vì cám dỗ, vì nóng tính, vì ganh tỵ hay những bất hòa với anh em, tất cả do ma quỷ bày ra để đánh ta bại. Mỗi ngày trước khi ra đường, hãy cầu nguyện lời này để khỏi thất bại và tuyệt vọng. Gia-bê nói đúng như thế: Xin đừng để ma quỷ làm cho con thất vọng và buồn rầu hối hận!!

Phần cuối của tiểu sử ngắn ngủi, vốn vẹn chỉ có một câu:

Đức Chúa Trời ban cho người y như lời người ước nguyện.

Ước gì cuối cùng mỗi cuộc đời chúng ta, trong tiểu sử để lại có câu tương tự như câu này.

Không có gì quý hơn là khi cầu xin được Chúa nhậm lời. Vì Chúa là Đấng duy nhất có thể làm thành mọi điều chúng ta cầu xin hoặc suy tưởng.

Bài cầu nguyện của bạn hôm nay gồm có những gì? Tại sao bạn cầu nguyện như thế? Bạn có chắc được Chúa nhậm lời không?

Nguyễn Sinh
(Ngày vinh danh người cha 2007)



Bức Thư Trả Lời

(Chúng tôi nhận được một lá thư tìm hiểu về Chúa, và sau đây là thư trả lời cho người hỏi)

Thưa bạn NHMT,

Cảm ơn bạn đã viết thư cho chúng tôi và đã đặt ra các câu hỏi rất là xác thực, chứng tỏ bạn muốn tìm ra sự thật chứ không muốn mù quáng theo những lời người khác chiêu dụ.

Thành thật mà nói, chưa mấy khi chúng tôi nghe được ý kiến của một người bên ngoài Giáo Hội rõ rệt như bạn, và vì thế rất cảm ơn bạn.

Thư của bạn có nhiều điểm rất sâu sắc, vì thế nên tôi xin trả lời từng điểm một. Mong bạn cũng thông cảm về lối trình bày chủ quan của tôi, và chấp nhận bằng cái nhìn khách quan thì tôi rất mừng.

1. *Tại sao có thể khẳng định một cách chính xác rằng: Chúa Giê-xu đã chết vì nhân loại? Tại sao Giê-xu lại phải gánh tội lỗi của thế gian, nhất thiết là Ngài chứ không phải ai khác? Giê-xu con của Cha trên trời thì có thể gánh tội lỗi của thế gian được sao? Tại sao như vậy?*

Để giải thích điểm thứ nhất của bạn trình bày trong một số câu hỏi vừa kể, tôi xin nói về một vài ý niệm như sau:

a. Ý niệm về Thượng Đế.

Thượng Đế hay Thiên Chúa, hoặc Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa, hình thành ra muôn loài vạn vật và cả vũ trụ có mặt ngày nay. Thượng Đế là nguyên nhân và cội nguồn của tất cả. Đây cũng là ý niệm cơ bản khi ta muốn nói về Chúa Giê-xu, tội lỗi, cái chết đền tội của Chúa Giê-xu. Câu hỏi đặt ra ngay, có thể là: Nhưng Thượng Đế phải chăng là một ý niệm triết học do con người đặt ra, hay thấp hơn nữa là do những người mê tín bày ra?

b. Mạc khải

Câu hỏi này đưa đến một ý niệm khác, đó là sự mạc khải. Thượng Đế là Đấng quá vĩ đại đến nỗi con người nhỏ bé của chúng ta với trí óc hạn hẹp không sao có thể với lên tới Ngài mà biết hay tìm hiểu được, chính vì vậy mà cần đến một mạc khải. Mạc khải là hành động tự cho biết về chính mình để cho đối tượng có thể nhận thức được mình là ai. Dĩ nhiên là chỉ có Thượng Đế mới mạc khải và cần đến mạc khải. Con người không ai cần mạc khải cho ai về chính mình, vì người ta có thể chỉ cần giao tiếp là có thể biết về một người khác. Nhưng Thượng Đế vô hình, toàn năng, toàn thánh, toàn thiện, toàn tri, không một con người nào biết được nếu không do chính Ngài mạc khải.

Từ mạc khải vì thế chỉ được dùng cho Chúa mà thôi.

Thượng Đế đã mạc khải. Vì nếu không mạc khải thì không ai có thể biết Thượng Đế được. Thượng Đế mạc khải qua thiên nhiên, qua những con người từ nghìn xưa và cho họ biết về chính Ngài. Thượng Đế đã lựa chọn một số người làm kẻ phát ngôn của Ngài và cho nhân loại biết Ngài để tôn thờ. Dân tộc Do Thái là tuyển dân của Thượng Đế và qua ông tổ của dân tộc này Thượng Đế đã lập những giao ước với loài người.

c. Tội ác

Một lý do khác để Thượng Đế phải tự khải là vì con người phạm nhiều tội ác, không xứng đáng được Thượng Đế toàn thánh toàn thiện tiếp cận.

Tới đây chúng ta lại sang một vấn đề khác: Thượng Đế và con người không thể giao tiếp là vì vấn đề tội phạm của con người. Thượng Đế là Đấng toàn thánh và toàn thiện nhưng lại giàu lòng thương yêu nhân loại và không muốn tiêu diệt, mà muốn cứu vớt, tha tội và tái tạo nhân loại.

Chính vì lý do thương yêu nhân loại mà Thượng Đế đã sai Chúa Giê-xu là Ngôi Hai, là Con, nhập thể làm người và chịu hy sinh đền tội cho loài người để loài người có cơ hội được tha thứ tội, được tái tạo và được giao tiếp với Thượng Đế.

Trên đây là lý do tại sao Chúa Giê-xu chứ không



phải ai khác đã hy sinh (chết) chuộc tội cho nhân loại. Vì chính Đức Chúa Trời (Thượng Đế) đã thương nhân loại và kế hoạch như thế.

Ai tin nhận Chúa Giê-xu là Đấng hy sinh cho mình thì được tha thứ tội và được làm con của Đức Chúa Trời.

2. Có hàng ngàn người đi theo và được Ngài cứu, vậy thì lúc Giê-xu bị xử tử thì họ ở đâu? Tại sao không có ai dám chứng cớ Ngài?

Câu hỏi của bạn cũng là câu hỏi chung của mọi người từ hơn 2000 năm nay. Câu trả lời là:

a. Cuộc hành hình được thực hiện dưới sự tổ chức của quân đội La Mã thống trị Do Thái trong lúc đó và không ai dám hành động phản chống.

b. Việc xảy ra theo chương trình cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời nên không ai có thể phá hỏng được.

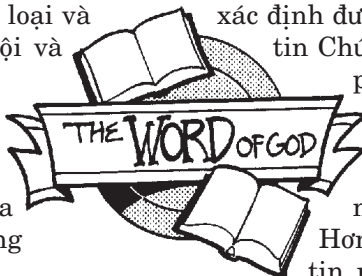
3. Tôi thấy những buổi truyền giảng cũng thu hút được sự chú ý của mọi người, nhất là tín hữu mới. Nhưng tôi tin chắc cũng nhiều người còn nghi ngờ và không hiểu giống tôi. Trong khi tôi đang lờ mờ hiểu một chút về Tin Lành, về Giê-xu là Chúa Cứu Thế thì buổi lễ kết thúc. Những tín hữu khác của nhà thờ mời chúng tôi lên tuyên nhận đức tin, tôi rất ngần ngại, vì tôi thấy mình chưa sẵn sàng. Nhưng tôi thấy những ánh mắt cứ nhìn chúng tôi tha thiết mời gọi, thậm chí như tôi thấy bị ép vậy. Họ quá nhiệt tình: Tôi sẽ giúp bạn, bạn đừng sợ. Tôi sẽ đưa bạn lên đó, không có gì phải ngại cả. Lỡ tối nay bạn ra đi, thì bạn cũng thuộc về Chúa rồi, đó là một điều phước hạnh vô cùng! Bây giờ tôi không biết phải làm gì, tôi rất lo lắng. Xin chương trình giúp tôi hiểu tất cả là như thế nào? Tôi phải làm gì. Giê-xu có nghe những lời tôi nói thật không?

Thưa bạn, một lần nữa tôi cảm ơn bạn về những lời chân thành trong câu hỏi này. Xin trả lời bạn thật vắn tắt.

Có mấy điều quan trọng trong nhóm câu hỏi này:

a. ..Tôi thấy ngần ngại, vì tôi thấy mình chưa sẵn sàng. Bạn có lẽ không thêm câu: Nhưng vì nể tình nên bạn đã tiến lên tuyên xưng đức tin hôm đó. Và bây giờ bạn lo lắng. Tôi thông cảm thái độ dè dặt của bạn và bạn cũng kiên nhẫn, thuận theo lời mời của các tín hữu lên tuyên xưng đức tin. Thật ra bạn không có gì phải lo lắng cả. Các anh em chị em tín hữu là những người trước đây cũng như bạn: ngần ngại, chưa hiểu, chưa xác định được niềm tin. Nhưng khi họ quyết định tin Chúa thì cuộc đời của họ đã đổi thay như phép lạ. Không ai có thể giải thích hay hiểu phép lạ. Chúng ta chỉ chấp nhận mà thôi. Nhiều khi trong cuộc đời cơ hội chỉ đến một lần, vì thế mọi người mới quan tâm đến bạn như vậy.

Hơn nữa, trong đạo Chúa chúng ta phải tin rồi mới hiểu được. Lý do là vì người chưa tin Chúa sống trong bóng tối do ma



quỷ thống trị, không thể nào hiểu về Chúa được, cho đến khi bằng lòng hạ mình tin nhận Chúa thì được Thánh Linh khai tâm mở trí và hiểu được các điều mầu nhiệm về Chúa. Bạn biết rõ rằng sau khi bạn tin Chúa, các tín hữu đã và đang tiếp tục cầu nguyện cho bạn. Tôi cũng vậy, sau khi biết bạn, đã cầu nguyện cho bạn, dù không biết tên thật của bạn.

b. Phần sau của câu hỏi là: Giê-xu có nghe những lời tôi nói thật không?

Câu hỏi này được nhiều lời hứa trong Kinh Thánh xác nhận là Chúa nghe lời bạn cầu nguyện thật. Chúa truyền bảo chúng ta cầu nguyện với Chúa và Ngài nghe lời cầu xin của chúng ta.

Hê-bơ-rơ 4:16 dạy rằng: Vậy, chúng ta hãy đến gần ngai ơn phước (Chúa), hầu cho được (Chúa) thương xót và tìm được ơn (sức mạnh, khôn ngoan) để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng. Đến gần Chúa tức là cầu nguyện với Ngài, và Chúa nghe lời ban cầu xin.



Tôi chợt thức giấc và nhận ra là hãy còn sớm lắm, không gian thật yên tĩnh, yên tĩnh đến nỗi tôi có thể cảm nhận cái lạnh bên ngoài đi len vào cơ thể của mình. Có lẽ phòng bên cha tôi cũng có cảm giác như tôi vậy. Tôi không muốn ra khỏi chăn ấm áp này, lười biếng thụ hưởng những khoảnh khắc rảnh rỗi như bây giờ, không chồng không con bên cạnh và cũng không cần vội vã cho một ngày mới. Đã lâu lắm rồi tôi không ngủ qua đêm tại nhà cha tôi, có chăng là sự bận rộn với gia đình riêng của mình đến nỗi không có thì giờ để cha con tâm sự với nhau!

Đêm nay tôi ngủ tại nhà cha tôi cũng là một chuyện bất đắc dĩ. Tôi phải đi công tác cho hãng và phải chuyển máy bay ở phi trường gần nhà cha tôi. Công việc ở sở quá bận rộn và phải chuẩn bị mọi thứ khi để các con tôi ở nhà cả tuần nên tôi không thể ghé thăm cha tôi mặc dù tôi rất muốn. Thế rồi một cơn bão lớn ập đến đây mọi chuyến bay phải hủy bỏ dời lại lúc trời quang mây tạnh. Tôi vội gọi phone về cho nhà tôi và kể mọi sự vì chẳng biết bao lâu tôi có thể về. Nhà tôi vội nói: “Chúa cho em có cơ hội về thăm cha rồi còn chờ đợi gì nữa, ít nhất cũng được đêm nay. Nhanh lên để rồi trở về mà không thăm được cha lại than vắn thở dài. Để mọi việc nhà cho anh. Các con có lẽ còn ngoan hơn khi mẹ ở nhà đấy”.

Tôi vội cảm ơn chồng tôi, thế mà tôi không nghĩ ra, vội tạm biệt anh và tìm cách về nhà cha tôi. Bên ngoài mưa gió bão bùng, bầu trời tối sẫm. Tôi đi vội đến cột điện thoại công cộng tìm quyền sở để gọi taxi. Bỗng từ xa một người đàn ông trông vẻ mặt rất quen, mỉm cười bước đến chào: “Cô Năm về thăm Bác phải không? Ông xã và các cháu đâu để tôi đưa đi cho, tôi cũng định về nhà đây. Mưa gió thế này về nhà sớm là tốt nhất.” Mãi tới bây giờ tôi mới nhận ra anh ta. Anh ta ở cách nhà cha tôi không xa và cùng đi chung nhà thờ với cha tôi. Tôi như người chết đuối vớ được chiếc phao. Thật Chúa quá hoàn hảo, Ngài định liệu cho tôi mọi thứ. Tôi kể lể dài dòng rồi theo anh ta cùng về. Thế là cha con được cả một buổi chiều tâm sự...

Không gian yên vắng làm cho người ta cảm thấy cô đơn hơn. Tôi bỗng thấy thương cha tôi vô hạn. Đã 3 năm nay, từ ngày mẹ tôi bị

Hê-bơ-rơ 11:6 ghi rằng: Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.

Chính vì các lý do kể trên mà bạn cần tin nhận Chúa trước khi muốn biết thêm về Ngài.

4. *Tôi nói ra những lời này không biết quý vị có hiểu không? Và như thế có gì sai không?*

Thưa bạn, những câu hỏi bạn đặt ra rất là chính đáng và không có gì gọi là sai, vì điều gì ta chưa hiểu thì ta hỏi thôi.

Tôi rất thông cảm với bạn vì hiểu biết nào cũng phải bắt đầu từ các câu hỏi. Khi đã được trả lời, người hỏi có thể không thỏa mãn, mà còn đặt ra thêm các câu hỏi khác. Tôi đoán trước như thế nên mời bạn cứ đặt thêm câu hỏi vì tôi sẽ trả lời tất cả các câu này.

Cảm ơn bạn rất nhiều

Nguyễn Sinh

L
Ò
I
N
G
U
Y
Ệ
N
C
À
U
Đ
Ê
M
Đ
Ê
M

bệnh rồi về thiên đàng, còn lại một mình, cha tôi sớm chiều hiu quạnh. Anh chị em chúng tôi phần vì có gia đình, phần thì đòi hỏi công việc làm lặn lội ra sống ở những thành phố lớn. Mặc cho chúng tôi nài nỉ ỉ oai, cha tôi vẫn nhút mực ở lại đây. Ông luôn dùng lý lẽ để thuyết phục chúng tôi: Chúa đã cho cha bao năm tháng sống trên mảnh đất này, mọi thứ chung quanh đây từ ngai giáo đường cũ kỹ, cây phong già, tiệm tạp hóa nhỏ bé và ngay cả khu nghĩa trang lộng gió bốn mùa cũng đã trở thành một phần máu thịt của cha. Thôi thì các con hãy làm công việc của mình, chăm sóc gia đình con cái. Những việc đó đã quá nặng nhọc với các con rồi. Cha có thể lo lắng cho mình. Nếu nghĩ đến cha thì hãy cầu nguyện cho cha, như cha đã cầu nguyện cho các con.

Thế là cuối cùng chúng tôi cũng phải chịu thua và cha tôi thì sống lặng





lẽ nơi này.

Tiếng chân rất khẽ của cha tôi từ phòng bên, rồi xa dần, tôi không muốn cha biết là tôi đã thức, có lẽ ông muốn tìm nước uống giữa đêm, rồi sẽ ngủ trở lại? Tôi nghĩ thầm tranh thủ sáng mai mua một bình lọc nước nhỏ đặt ở phòng ông để ông khỏi phải mỗi đêm lò dò ra bếp. Mặc dù chị em chúng tôi cố gắng dành thì giờ thay phiên về thăm cha tôi mỗi tháng nhưng chúng tôi cũng không lường hết nỗi cô đơn và khó khăn của ông. Đợi mãi không nghe tiếng chân ông trở lại phòng, tôi mặc thêm áo và rón rén bước ra phòng ngoài để xem ông làm gì. Cha tôi quỳ gối ngay giữa phòng khách, hai tay ông vịn vào chiếc ghế ngồi và đang cầu nguyện. Tôi rón rén quỳ xuống ở góc phòng và dự phần vào sự cầu nguyện của cha tôi. Mái tóc bạc phơ của ông dưới ánh đèn mờ càng làm ông có vẻ già hơn, ông cất tiếng đều đều và tôi không đếm được bao nhiêu người ông đã cầu nguyện. Ông cầu nguyện cho đất nước, cho Hội Thánh, cho từng đứa con, cho từng đứa cháu, ông nhớ vanh vách từng tên từng đứa. Nào là anh tôi lún sâu vào thương nghiệp bỏ thờ phượng ngày Chúa Nhật. Nào là công việc làm của chi tôi mỗi lúc mỗi khó khăn. Nào là cháu tôi chuẩn bị thi tốt nghiệp ra trường và ngay cả đứa con gái nhỏ tôi có tật hay khóc đêm v.v...

Ông tha thiết cầu nguyện, thân già của ông không thể chịu nổi như cứ đổ dần, đổ dần vào chiếc ghế nhưng ông vẫn

quỳ và vẫn cầu nguyện. Nước mắt tôi tuôn chảy không dứt. Tôi thật quá cảm động trước tấm lòng của cha tôi. Ông bỏ cả thời tuổi trẻ nuôi dạy anh chị em chúng tôi không một lời than van. Đánh phạt, sửa trị nghiêm nghị khi chúng tôi hư hỏng bước ra khỏi nhà Chúa, để tất cả anh chị em chúng tôi trở nên những người thành đạt như bây giờ. Những điều đó đã quá đủ cho vai trò làm cha của ông. Nay tuổi đã về chiều, chúng tôi không chăm lo săn sóc cho cha, thậm chí quên cả cầu nguyện cho cha tôi mỗi đêm như cha tôi đã cầu nguyện cho chúng tôi. Mỗi lần gọi điện thoại hỏi thăm chúng tôi, cha tôi luôn khen thưởng, động viên mỗi đứa và cũng không ngần ngại la mắng như ngày chúng tôi còn bé. Nhưng lúc nào kết thúc cuộc nói chuyện ông luôn nói: “Chúa ở cùng các con, cha sẽ cầu nguyện cho các con.....”

Có lẽ đây là lúc Chúa muốn cho tôi thấy được tình cảm cha tôi dành cho chúng tôi là to lớn dường nào và cũng để chúng tôi có được một sự so sánh về vai trò làm cha mẹ của chúng tôi.....

Đột nhiên ông ngừng tiếng, tôi khễ đến bên ông và choàng vào vai cha, tôi hỏi: “Cha đã làm chuyện này mỗi đêm ngay cả khi thời tiết lạnh lẽo như bây giờ sao cha?” Ông vỗ vào đầu tôi như những ngày tôi còn thơ ấu và nói: “Cha đã làm việc này ngay từ khi từng đứa con lọt lòng, có khác là mẹ con đã cùng chia sẻ với cha. Nay mẹ con mất đi, việc này trở thành trọng trách mà một mình cha đảm nhiệm.” Tôi đỡ cha tôi ngồi lên ghế, ông tiếp lời: “Phải cầu nguyện cho con của con mỗi ngày để mỗi lúc nó đều có Chúa gìn giữ. Đừng nghĩ là khi con làm như vậy thì tai qua nạn khỏi, nhưng bất cứ chuyện gì xảy ra trên đời sống các con đều có Chúa dự phần.” Lời dạy đó của người thật ngọt ngào cho tôi làm sao! Nay là lúc tôi biết rõ ràng rằng những bước chân vững chắc của chúng tôi có được trong cuộc đời đầy gian nan thử thách này là do lời cầu nguyện của cha tôi.

Ánh dương đã ló dạng, giông bão qua đi báo hiệu một ngày đẹp trời. Tôi phải từ giã cha tôi để trở về với gia đình riêng của mình nhưng hình ảnh cha tôi quỳ gối cầu nguyện cho từng đứa con mình luôn in đậm trong tâm trí của tôi.

Tôi nghĩ, tôi sẽ kể chuyện này lại cho chồng tôi, anh, chị và các em của tôi để họ thấy Chúa ban cho họ thiên chúc cao đẹp này. Tôi tin rằng họ đã ráng sức, làm hết lòng, thường là để con mình không thua sút bạn bè, để nó có được tương lai tốt đẹp, nhưng trong số những người làm cha có bao nhiêu người đã dành thời gian để cầu nguyện cho các con của mình.

Nhưng nếu những người cha cầu nguyện xin Chúa nự vào lòng và giữ gìn con cái mình thì sự sống đời đời không xa rời chúng nó được. Đó cũng là niềm mong ước tha thiết nhất dành cho những người cha.

Vân Phương



Nhiều người ngày nay cho rằng phép lạ chỉ là do những kẻ mê tín bày đặt ra với mục đích lừa dối người nào đó, nhưng chỉ những ai thật sự kinh nghiệm mới biết rằng những chuyện mê tín dị đoan hay lừa dối không quan hệ gì đến phép lạ cả. Sau đây là câu chuyện của ông Võ Thanh Vân ở tại Trảng Bàn Tây Ninh:

Ông Vân hiện là thư ký Hội Thánh, là người đem an ủi đến cho nhiều người. Nhưng trước đây, ông là một thầy bùa nổi tiếng trong vùng. Ông thân sinh ông Vân là thầy pháp, nói đến ông Thầy Chín ở Trảng Bàn thì ai cũng biết. Ông Vân đã nối nghiệp cha và còn cao tay hơn nữa. Trong lúc đang nổi tiếng và việc làm đang hanh thông thì có những biến cố trong gia đình xảy đến khiến ông phải thay đổi cách suy nghĩ và cuối cùng ăn năn tin nhận Chúa và trở nên con cái Chúa. Ông đã viết một bài làm chứng tựa đề là “Từ bùa phép đến Đấng Christ.” Trong đó ông kể ra như sau:

1. Biến cố thứ nhất là Chúa chữa lành bệnh bấu cổ cho con gái ông.

Cô này tên là Chi, lúc 10 tuổi đã bị bệnh bấu cổ. Cho dù ông là thầy bùa, và chạy chữa tất cả các bệnh viện, những thuốc thầy nổi tiếng và các đền chùa, nhưng không có hy vọng gì. Trong lúc không còn hy vọng ở đâu nữa, thì cô Chi được một bạn học rủ đi nhà thờ tin Chúa, sau đó lạ thay, cô Chi lành bệnh, khỏe mạnh bình thường, và đòi ăn uống, ông rất ngạc nhiên. Cô Chi cho mẹ biết nhờ tin Chúa mà cô lành bệnh, nhưng chưa dám nói cho cha nghe, vì ông chống đối đạo Tin Lành dữ dội. Sau đó cô Chi xin được đi học, mặt hồng hào trở lại, lúc ấy ông biết Đức Chúa Trời đã chữa lành cho con mình. Ông tìm hiểu, lấy quyển Kinh Thánh của con ra xem, đầu vậy ông cũng chưa tin là do quyền năng của Chúa và vẫn cứng lòng.

2. Biến cố thứ hai Chúa chữa bệnh quý ám cho con trai ông.

Con trai ông tên là Võ Văn Lâm

sinh năm 1965, qua một biến cố té thang lầu nên trở thành bất bình thường, đã vậy ông còn cho cậu Lâm đi đàn cho những cô đồng bóng nên bị quỷ nhập càng ngày càng nặng. Cậu ông thân mình là thầy pháp nên ông Vân đã dùng đủ mọi phép thuật cao tay nhất để trừ ma diệt quỷ. Chẳng những không thuyên giảm mà tình trạng càng nặng nề hơn. Sau đó, ông đem con đến bệnh viện tâm thần để chữa trị, nào là uống thuốc, nào là choáng điện cũng không thuyên giảm, đành đem về nhà.

Một ngày kia, cậu này đang ở trên lầu 3 định nhảy xuống, nhưng được người nhà phát hiện và giữ lại, trong khi đó, người em gái tên là Chi đã được Chúa chữa thì lại quỳ gối cầu nguyện. Có người nhà chạy đi báo cho Mục sư và các tín hữu tại Hội Thánh Nguyễn Tri Phương để đến cầu nguyện cho cậu Lâm. Nhưng người cậu rất mạnh ba người giữ không lại. Mắt thì lăm lét, trùng trùng nhìn Mục Sư. Sau khi Mục sư và Ban Trị Sự Hội Thánh cầu nguyện cho thì cậu la lên: “Lạy Chúa Giê-xu, con thua rồi, con thua rồi, con đi đây.” Ngay lập tức cậu Lâm ngã ngửa ra phía sau. Kể từ đó lành bệnh cho đến ngày nay. Hiện nay cậu Lâm đã lập gia đình và có một con trai. Cậu Lâm đang góp phần trong ban âm nhạc Hội Thánh trong giờ thờ phượng Chúa. Ông Vân đã chứng kiến từ đầu chí cuối nhưng lòng vẫn còn cứng cỏi, chưa chịu tin nhận Chúa.

3. Bỏ bùa ngải để theo Chúa.

Trong lúc hai con của ông Vân được Chúa chữa lành bằng quyền năng như vậy, mà lòng ông vẫn cứng cỏi. Ông sợ cái nghiệp bùa ngải mà bỏ đi thì ảnh hưởng cả dòng họ.

Một hôm lái xe chở cụ Mục Sư Phó Hội Trưởng đi giảng, cụ đã khuyên ông nên tiếp nhận Chúa, ông vẫn nấn ná, từ chối khéo, và thời gian trôi qua. Nhưng ông kể lại: “Trong một chuyến đi dã ngoại tại

Vũng Tàu, Hội Thánh tổ chức, tôi được mời với tư cách là thân hữu. Khi ra đến Vũng Tàu, tôi được tiếp xúc với một tín hữu Tin Lành, anh ta rất sốt sắng, trong cuộc trò chuyện, tôi được Chúa cáo trách đến nỗi chạy tìm Mục Sư và các tín hữu để xin cầu nguyện. Tôi quỳ gối cầu nguyện ngay tại hành lang khách sạn, tôi khóc như chưa bao giờ được khóc, sau đó lòng tôi được bình an lạ lùng”

Trở về nhà, trong xóm không khỏi ngạc nhiên vì gia đình ông Vân có những biến cố xảy ra. Ông đã làm chứng mạnh mẽ cho nhiều người biết được quyền năng của Đức Chúa Trời. Ông Vân đã tiếp xúc với hàng xóm, với những thân chủ cũ và những người tò mò đến xem, nghe câu chuyện của ông Vân, kết quả có nhiều người tin Chúa. Hội Thánh phải mở điểm nhóm đặt tên là Trảng Bàn, và hiện nay có khoảng 300 tín hữu tham gia.

Ngày nay, nếu chúng ta đến xóm của ông Vân thì hầu hết là tín hữu Tin Lành. Xóm này trước đây đặc biệt là bùa ngãi, thờ cúng và chửi lộn. Thế nhưng hôm nay, khi đến xóm này thì người ta không còn nghe một lời chửi bới la lối gì cả. Trái lại họ còn đặt cho một tên là “xóm đạo”. Cảm tạ Chúa. Đó là lời chứng của ông Vân khi cùng đi thăm viếng các điểm nhóm với chúng tôi và ông đã kể lại.

Cảm tạ Chúa, từ một vùng đất chai đá, cằn cỗi, nay Chúa đã tưới những mảnh đất mềm, tốt, sẵn sàng gieo những hạt giống xuống, tại nơi đây, danh Chúa đã được tôn cao, nhiều người được Chúa cứu và đời sống được thay đổi. Rồi những ngày tới đây, những bàn chân của những tín hữu yêu Chúa cũng sẽ tiếp tục bước đi trên vùng đất Trảng Bàn – Tây Ninh để chia sẻ niềm tin và mở mang Nước Chúa trong một bối cảnh rất khó khăn và phức tạp.

Theo Đức Tin

Happy Father's Day!

Bất Ngờ

“Tôi chỉ nghe một tiếng âm và hoàn toàn không biết gì nữa. Khi tỉnh lại, trước mắt tôi khung cảnh thật hãi hùng. Nhiều học sinh nằm bất động. Có em vắt ngang thành ghế. Lúc ấy tôi thực sự không làm chủ được hành động của mình. Tôi chỉ nhớ ôm Vũ Thành Quang vào lòng và tôi biết em ấy đã chết. Không thể ngờ chỉ còn chưa đầy 3 km nữa là đến nơi, vậy mà các học trò tôi lại ra đi mãi mãi. Suốt đêm qua tôi không thể nào chợp mắt. Hình ảnh chiếc xe bị đâm toác hoác, nhiều mảnh xe vung vãi và những học sinh nằm la liệt cứ ám ảnh trong tôi.”

Trên đây là lời thầy giáo Nguyễn Quốc Hùng chủ nhiệm lớp 11B 13 Trường Nguyễn Khuyến sau tai nạn chiếc xe chở 44 học sinh đi tham quan thác nước Giang Điền, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Tài xế xe bus vì lo tránh ổ gà trên đường, không chú ý quan sát đèn báo hiệu tàu hỏa tới, và khi thấy tàu, cố nhấn ga vượt, nhưng không kịp. Chiếc xe bị đâm vào phía sau, văng ra xa, làm đổ một bức tường, hư hỏng toàn bộ phần sau. Tai nạn gây cho 5 học sinh ngồi phía sau thiệt mạng, tám người bị thương nặng gồm 7 học sinh và người lái xe phụ. Mười bảy học sinh khác bị thương nhẹ.

Theo cuộc điều tra thì tai nạn xảy ra vì người tài xế không cẩn thận, đường tàu hỏa đi ngang qua đường phố mà không có rào chắn. Địa điểm này từng gây ra 10 vụ tai nạn. Các cơ quan bảo hiểm có lo chu cấp tiền cho nạn nhân. Tuy nhiên lời thầy giáo Hùng đáng cho chúng ta quan tâm: *Không thể ngờ chỉ còn chưa đầy 3 km nữa là đến nơi, vậy mà các học trò tôi lại ra đi mãi mãi.* Vâng, trong đời có rất nhiều việc bất ngờ xảy ra mà chỉ sau đó người ta mới biết. Cái chết có thể đến bất cứ lúc nào, ở đâu và có khi rất bất ngờ. 44 học sinh và thầy giáo Hùng không biết rằng lúc 7 giờ 20 sáng ngày 24/5/07 là ngày cuối cùng của 5 học sinh trong cùng một lớp.

Chính vì cuộc đời có nhiều bất ngờ, đời sống chấm dứt lúc nào và cách nào ta không biết được, nên mỗi người cần giải quyết các vấn đề của mình trước khi quá trễ hay không có thời gian. Trong các vấn đề đó, ưu tiên là bốn phận đối với Chúa là Đấng sẽ tiếp nhận linh hồn của mỗi chúng ta. Vì linh hồn xuất phát từ Chúa và cũng sẽ trở về nơi Chúa. Câu hỏi giúp mỗi chúng ta trầm nghiệm là: *Ta có biết Chúa là ai chưa? Chúa có quan hệ gì đến ta? Làm thế nào an tâm nếu biết rằng ta chết, linh hồn sẽ trở về cùng Chúa?*

Nguyễn Sinh